

## KẾ HOẠCH

### Tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ Kế hoạch số 1074/KH-BCĐ ngày 14/7/2023 của Ban Chỉ đạo lập đề nghị xây dựng Luật về việc Tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân;

Theo Công văn số 1080/HĐDT15 ngày 17/7/2023 của Hội đồng Dân tộc của Quốc hội về việc Đề nghị tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng xây dựng Kế hoạch tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi là Luật), cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tổng kết, đánh giá khách quan, toàn diện thực tiễn thi hành Luật.
- Đánh giá sự thống nhất, đồng bộ giữa Luật với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; tác động tích cực và những hạn chế của Luật trong việc tuân thủ Hiến pháp và pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát; góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội và hoạt động lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, địa phương.
- Làm rõ những khó khăn, vướng mắc, hạn chế, bất cập trong việc thi hành Luật; xác định nguyên nhân và đề xuất giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập; trên cơ sở đó, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung Luật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân.

##### 2. Yêu cầu

- Việc tổng kết phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan và toàn diện trên phạm vi toàn tỉnh (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã); bảo đảm đúng nội dung, mục đích và tiến độ đề ra.
- Nội dung tổng kết phải bám sát các quy định của Luật, Kế hoạch số 1074/KH-BCĐ ngày 14/7/2023, kết quả đạt được và những yêu cầu đặt ra trong việc triển khai thi hành Luật; phản ánh đúng tình hình thực tế; phân tích, đánh giá kèm theo số liệu cụ thể. Trong đó, tập trung đánh giá những kết quả đạt được, thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị sửa đổi Luật.

## II. NỘI DUNG

### 1. Phạm vi tổng kết

- Tổng kết, đánh giá toàn diện các quy định của Luật trên địa bàn tỉnh (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã).

- Thời gian tổng kết: Từ 01/7/2016 (ngày Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân có hiệu lực thi hành) đến ngày 30/6/2023.

### 2. Nội dung tổng kết

Thực hiện theo đề cương báo cáo tổng kết thi hành Luật (*ban hành theo Kế hoạch này*).

### 3. Hình thức tổng kết

- Cấp tỉnh: Tổng hợp, xây dựng Báo cáo tổng kết.

- Cấp huyện, cấp xã: Căn cứ điều kiện, tình hình thực tiễn của địa phương để lựa chọn hình thức tổng kết phù hợp (Tổ chức hội nghị tổng kết; hoặc Tổng hợp, xây dựng báo cáo tổng kết).

**4. Kinh phí tổng kết:** Bảo đảm từ ngân sách địa phương.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1.** Thời gian hoàn thành công tác tổng kết và gửi báo cáo tổng kết về cơ quan cấp trên trực tiếp:

+ Cấp huyện: Hoàn thành trước ngày **01/9/2023**.

+ Cấp tỉnh: Hoàn thành trước ngày **10/9/2023**.

**2.** Giao Ban pháp chế của HĐND tỉnh tham mưu Thường trực HĐND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch này.

**3.** Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cụ thể hóa Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn, gửi báo cáo tổng kết về Thường trực HĐND tỉnh theo đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng./.

#### Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- TT. HĐND cấp huyện;
- TT. HĐND cấp xã;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND;
- Các Phòng: CT, HĐND, TTDN;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Hiểu**



## **ĐỀ CƯƠNG** **BÁO CÁO TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT** **CỦA QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 32 /KH-HĐND ngày 11 /8/2023 của  
Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh)*

Việc tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân được thực hiện trong thời gian từ 01/7/2016 đến 30/6/2023; trong đó, cần tập trung đánh giá những kết quả đạt được, những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và đưa ra kiến nghị, đề xuất sửa đổi Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Nội dung và cấu trúc của Báo cáo tổng kết như sau:

### **MỞ ĐẦU**

Báo cáo, đánh giá chung về việc thực hiện tổng kết thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân tại cơ quan, địa phương.

### **A. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Nêu khái quát thành tựu, kết quả đạt được, hạn chế, bất cập trong thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân tại cơ quan, địa phương.

### **B. CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA QUỐC HỘI, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

**I. Tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân**

**II. Những ưu điểm và hạn chế, bất cập của các văn bản quy định về hoạt động giám sát**

1. Những ưu điểm

2. Những hạn chế, bất cập

### **C. VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

**I. Thực trạng hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp qua 07 năm thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và hội đồng nhân dân**

**1. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân**

a) Những kết quả đạt được

- Trong hoạt động xây dựng, quyết định chương trình giám sát hằng năm của Hội đồng nhân dân;

- Trong hoạt động xem xét báo cáo thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân;

- Trong hoạt động xem xét việc trả lời chất vấn;

- Trong hoạt động xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp;

- Trong hoạt động giám sát chuyên đề;

- Trong hoạt động lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu.

*b) Những tồn tại, hạn chế*

## **2. Hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân**

*a) Những kết quả đạt được*

- Trong hoạt động xây dựng, quyết định chương trình giám sát hằng năm của Thường trực Hội đồng nhân dân;

- Trong hoạt động xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp;

- Trong hoạt động xem xét việc trả lời chất vấn trong thời gian giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân;

- Trong hoạt động giám sát chuyên đề;

- Trong hoạt động tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân;

- Trong hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân;

- Trong hoạt động giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

*b) Những tồn tại, hạn chế*

## **3. Hoạt động giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân**

*a) Những kết quả đạt được*

- Trong hoạt động thẩm tra báo cáo do Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân phân công;

- Trong hoạt động giám sát quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp;

- Trong hoạt động giám sát chuyên đề;

- Trong hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

*b) Những tồn tại, hạn chế*

#### **4. Hoạt động giám sát của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp**

##### *a) Những kết quả đạt được*

- Trong hoạt động chất vấn;
- Trong hoạt động giám sát quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp;
- Trong hoạt động giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương;
- Trong hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

##### *b) Những tồn tại, hạn chế*

#### **II. Nguyên nhân của những kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế**

##### **1. Nguyên nhân của những kết quả đạt được**

##### **2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

#### **D. VỀ BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT**

#### **I. Thực trạng hoạt động bảo đảm hoạt động giám sát qua 07 năm thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và hội đồng nhân dân**

##### **1. Hoạt động bảo đảm thực hiện hoạt động giám sát**

###### *a) Những kết quả đạt được*

###### *b) Những tồn tại, hạn chế*

##### **2. Hoạt động bảo đảm việc thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát**

###### *a) Những kết quả đạt được*

###### *b) Những tồn tại, hạn chế*

##### **3. Hoạt động bảo đảm kinh phí và tổ chức phục vụ hoạt động giám sát**

###### *a) Những kết quả đạt được*

###### *b) Những tồn tại, hạn chế*

#### **II. Nguyên nhân của những kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế**

##### **1. Nguyên nhân của những kết quả đạt được**

##### **2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

#### **D. KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

#### **I. Những yêu cầu đặt ra trong việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân**

#### **II. Kiến nghị**

**1. Các chính sách cần được điều chỉnh, bổ sung tại Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân**

**2. Nội dung cụ thể cần sửa đổi, bổ sung trong Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân**

- 2.1. Về hoạt động giám sát của Quốc hội
- 2.2. Về hoạt động giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội
- 2.3. Về hoạt động giám sát của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội
- 2.4. Về hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, Đại biểu Quốc hội
- 2.5. Về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân
- 2.6. Về hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân
- 2.7. Về hoạt động giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân
- 2.8. Về hoạt động giám sát của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp
- 2.9. Về hoạt động bảo đảm thực hiện hoạt động giám sát
- 2.10. Về hoạt động bảo đảm việc thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát
- 2.11. Về hoạt động bảo đảm kinh phí và tổ chức phục vụ hoạt động giám sát